



NGHIÊN CỨU KHẢ NĂNG GIÂM CÀNH, SINH TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA MỘT SỐ GIỐNG HOA GIẤY TẠI TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

*Phùng Lan Ngọc, Dương Thanh Thủy, Trần Đăng Khoa - Khoa Nông học, trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế



TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI

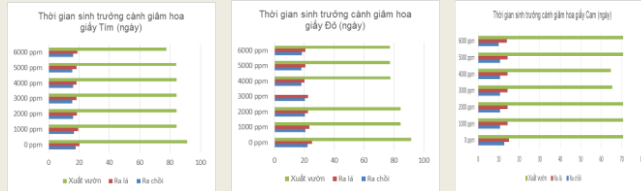
Hoa giấy có tên khoa học là *Bougainvillea* sp. là một loài thuộc chi *Bougainvillea*. Hoa giấy được nhân giống phổ biến bằng phương pháp giâm cành, tuy nhiên sự thành công của việc nhân giống bằng cách cắt đoạn thân rất hạn chế. Trong đó IBA được sử dụng rộng rãi hơn vì nó không độc đối với thực vật trên một phạm vi nồng độ rộng.

Tại Thừa Thiên Huế, cây hoa giấy là cây trồng phổ biến để tạo cảnh quan với nhiều loại giống phong phú về màu sắc và kiểu dáng khác nhau tuy nhiên chưa có một nghiên cứu cụ thể nào nghiên cứu khả năng giâm cành và khả năng sinh trưởng, phát triển của các giống hoa giấy tại địa bàn tỉnh. Vì vậy chúng tôi tiến hành đề tài “Nghiên cứu khả năng giâm cành, sinh trưởng và phát triển của một số giống hoa giấy tại tỉnh Thừa Thiên Huế”, từ đó làm cơ sở cho việc nhân giống và trồng các loại cây hoa giấy trên địa bàn tỉnh.



KẾT QUẢ

Thí nghiệm 1. : Ảnh hưởng của IBA đến sinh trưởng cành giâm đến một số giống hoa Giấy



Bảng 1. Chỉ tiêu cành giâm hoa giấy khi xuất vườn

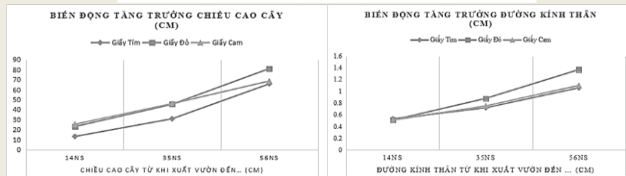
Giống	Nồng độ IBA (ppm)	Số chồi (chồi/cành giâm)	Số rễ (rễ/cành giâm)	Chiều dài rễ (cm)	Tỷ lệ ra rễ (%)
Giấy Tím	0 (đ.c 1)	3,22 ^{ab}	6,22 ^b	11,73 ^{ab}	60
	1000	3,78 ^{ab}	9,44 ^a	17,50 ^{ab}	60
	2000	4,56 ^a	11,44 ^{ab}	20,35 ^a	66,67
	3000	3,78 ^{ab}	11,44 ^{ab}	17,83 ^{ab}	73,33
	4000	3,67 ^{ab}	10,79 ^{ab}	14,56 ^{ab}	73,33
Giấy Đỏ	0 (đ.c 2)	2,44 ^b	10,78 ^{ab}	0,33 ^b	66,67
	1000	3,11 ^{ab}	11,56 ^{ab}	12,00 ^{ab}	66,67
	2000	3,11 ^{ab}	12,78 ^{ab}	12,44 ^{ab}	66,67
	3000	2,89 ^b	13,22 ^{ab}	13,28 ^{ab}	66,67
	4000	3,11 ^{ab}	13,55 ^{ab}	13,94 ^{ab}	73,33
Giấy Cam	0 (đ.c 3)	2,22 ^c	4,33 ^c	6,22 ^c	80
	1000	2,78 ^{bc}	10,22 ^{ab}	10,33 ^{ab}	70
	2000	2,78 ^{bc}	10,22 ^{ab}	13,72 ^{ab}	76,67
	3000	3,22 ^{bc}	12,33 ^{ab}	13,72 ^{ab}	73,33
	4000	2,89 ^b	15,18 ^a	10,78 ^{ab}	83,33

Các công thức xử lý IBA cho thời gian và các chỉ tiêu của cành giâm xuất vườn tốt hơn đối chứng không phun.

Thí nghiệm 2. Nghiên cứu sinh trưởng, phát triển của một số giống hoa Giấy

Bảng 2. Thời gian sinh trưởng các giống hoa giấy sau khi xuất vườn

Giống	Thời gian từ khi xuất vườn đến ... (ngày)			
	Ra nhánh	Ra hoa	Hoa nở	Hoa tàn
Giấy Tím	29	130	138	148
Giấy Đỏ	31	51	57	69
Giấy Cam	35	98	105	117



ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU

Đối tượng: Cành giâm là ba giống hoa Giấy (cam, tím, đỏ) được thu thập tại Thừa Thiên Huế và Auxin xử lý: dung dịch acid indole-3-butyric (IBA) với các nồng độ khác nhau.

Phạm vi nghiên cứu: Đề tài thực hiện từ tháng 01/2022 đến tháng 08/2022 tại Khoa Nông học, Đại học Nông Lâm, Đại học Huế.

NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

- Nghiên cứu ảnh hưởng của IBA đến các chỉ tiêu sinh trưởng cành giâm của các giống hoa giấy thí nghiệm.
- So sánh sinh trưởng, phát triển của các giống hoa Giấy nhân giống bằng cành giâm thí nghiệm

CÔNG THỨC THÍ NGHIỆM

Thí nghiệm 1: Ảnh hưởng của IBA đến sinh trưởng cành giâm đến một số giống hoa Giấy

Thí nghiệm 2: Nghiên cứu sinh trưởng, phát triển của một số giống hoa Giấy

Thí nghiệm 2 yếu tố bao gồm 21 công thức là tổ hợp của 3 giống hoa Giấy (hoa giấy Tím, hoa giấy Đỏ, hoa giấy Cam) và 7 nồng độ IBA (0 ppm (đối chứng), 1000 ppm, 20000 ppm, 3000 ppm, 4000 ppm, 5000 ppm, 6000 ppm). Thí nghiệm được bố trí theo kiểu khối hoàn toàn ngẫu nhiên (RCBD) với 3 lần lặp lại.

Công thức	Giống
CT1	Hoa giấy Tím
CT2	Hoa giấy Đỏ
CT3	Hoa giấy Cam

KẾT LUẬN

1. Xác định được nồng độ IBA nồng độ 6000 ppm ở cành giâm hoa giấy Đỏ và hoa giấy Tím và nồng độ 3000 ppm ở cành giâm hoa giấy Cam giúp cành giâm sinh trưởng tốt nhất
2. Giống hoa giấy Đỏ là giống có khả năng sinh trưởng, phát triển tốt hơn trong giai đoạn cành giâm cứng như khi sau xuất vườn so với các giống còn lại.

KẾT LUẬN

Tiếp tục nghiên cứu thêm ở các mùa vụ khác, trên các giống hoa giấy khác từ đó góp phần hoàn thiện quy trình nhân giống các hoa Giấy tại Thừa Thiên Huế.